

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện Quyết định số 625/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh An Giang thông qua việc tăng cường giáo dục nhận thức thay đổi hành vi về bạo lực giới; nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bị bạo lực trên cơ sở giới, lấy người bị bạo lực làm trung tâm, đảm bảo mọi người dân, nhất là phụ nữ và trẻ em gái bị bạo lực đều được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, bảo vệ kịp thời, được sống trong môi trường an toàn, bình đẳng và không có bạo lực.

2. Các chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030

a) 100% người bị bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện và được tiếp cận ít nhất một dịch vụ hỗ trợ phù hợp; có ít nhất 05 nơi tạm lánh tại cộng đồng được chuẩn hóa, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

b) 60% các xã, phường, đặc khu thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành trong phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

c) 100% các xã, phường, đặc khu triển khai hình thức tiếp nhận trực tuyến hoặc ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, quản lý và hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới.

d) 100% cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện quy trình phòng ngừa, phát hiện và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong nhà trường; 100% doanh nghiệp ban hành hoặc lồng ghép nội dung về phòng, chống quấy rối tại nơi làm việc theo Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

đ) 80% cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên làm công tác xã hội được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; kỹ năng chuyên sâu về trợ giúp và hỗ trợ pháp lý cho người bị bạo lực trên cơ sở giới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới công tác truyền thông, giáo dục nhằm phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Triển khai công tác truyền thông theo hướng trọng tâm, trọng điểm về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, chuyển từ nâng cao nhận thức chung sang định hướng thay đổi hành vi liên quan đến bạo lực trên cơ sở giới.

Tăng cường truyền thông, giáo dục kỹ năng về an toàn số và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên không gian mạng, nhất là trẻ em, học sinh và thanh niên.

2. Hướng dẫn và nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới

Duy trì và nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới tại các cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội công lập nhằm tích hợp dịch vụ chăm sóc y tế, hỗ trợ tâm lý và tư vấn pháp lý cho người bị bạo lực trên cơ sở giới.

Nhân rộng và nâng cao chất lượng mô hình nơi tạm lánh cho người bị bạo lực trên cơ sở giới tại cộng đồng, trong đó ưu tiên phát triển các dịch vụ hỗ trợ cho phụ nữ là người khuyết tật, dân tộc thiểu số và lao động di cư bị bạo lực trên cơ sở giới.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, phối hợp thực hiện phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản phối hợp liên ngành trong phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm chủ trì và phối hợp các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

Tăng cường công tác kiểm tra về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

4. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực trong công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Bồi dưỡng kiến thức về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho người làm công tác xã hội và đội ngũ công tác viên ở cơ sở.

Bồi dưỡng kỹ năng về phòng tránh bạo lực trên không gian mạng, kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội cho đội ngũ làm công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới nhằm phát hiện và can thiệp sớm, kịp thời các vụ việc bạo lực trên cơ sở giới.

5. Hợp tác quốc tế và ứng dụng chuyển đổi số trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Tăng cường triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực hợp pháp, kinh nghiệm và hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế phục vụ triển khai thực hiện Kế hoạch; đồng thời, đẩy mạnh trao đổi, chia sẻ học tập kinh nghiệm, xây dựng mô hình hiệu quả về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, báo cáo nhằm thu thập, chia sẻ dữ liệu về bạo lực trên cơ sở giới giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ các nguồn sau:

Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan.

Lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

Nguồn viện trợ, tài trợ quốc tế và các nguồn huy động hợp pháp khác của các tổ chức, các cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu có trách nhiệm lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm, không thất thoát, lãng phí theo quy định; trong đó ưu tiên bố trí ngân sách cho các dịch vụ hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực khó khăn theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì có trách nhiệm:

Xây dựng, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan nghiên cứu xây dựng văn bản phối hợp liên ngành trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới theo quy định; hướng dẫn hoạt động của mô hình nhà tạm lánh tại cộng đồng cho người bị bạo lực trên cơ sở giới.

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan báo cáo, thu thập và chia sẻ dữ liệu về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông phổ biến, nâng cao nhận thức về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, báo, đài, nền tảng số và các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan tuyên truyền Tổng đài điện thoại quốc gia hỗ trợ phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuyên môn, kỹ năng về công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2. Sở Tài chính

Theo khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Nội vụ và các Sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với các nhiệm vụ, chương trình, Kế hoạch và các nguồn hợp pháp khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Sở Y tế

Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống cơ sở y tế các cấp trong việc tiếp nhận, chăm sóc y tế đối với người bệnh là người bị bạo lực trên cơ sở giới; nhân rộng Mô hình cung cấp dịch vụ cho người bị bạo lực trên cơ sở giới tại các cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội và thống kê, báo cáo các trường hợp người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp chủ động nắm tình hình, phát hiện, can thiệp và xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm bạo lực trên không gian mạng.

5. Sở Tư pháp

Tiếp tục hướng dẫn, thực hiện công tác trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực trên cơ sở giới theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; đồng thời, lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới vào các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở góp phần nâng cao nhận thức và phòng ngừa vi phạm.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng và hướng dẫn thực hiện quy trình phòng ngừa, phát hiện và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong cơ sở giáo dục. Chỉ đạo xây dựng môi trường giáo dục an toàn, triển khai các biện pháp phòng ngừa và ứng phó với bạo lực học đường, xâm hại trẻ em trong cơ sở giáo dục.

Lồng ghép nội dung giáo dục giới tính với kỹ năng an toàn số và phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên không gian mạng vào chương trình giáo dục và các hoạt động ngoại khóa phù hợp với từng cấp học.

Tăng cường triển khai công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong việc phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại các cơ sở giáo dục.

Xây dựng và phát triển mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý và dịch vụ công tác xã hội tại các cơ sở giáo dục để hỗ trợ người học có liên quan đến bạo lực trên cơ sở giới.

7. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về an toàn số và phòng, chống bạo lực gia đình. Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác truyền thông phổ biến, nâng cao nhận thức về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp triển khai Kế hoạch tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh truyền thông nhằm phòng ngừa tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới và các hành vi có hại, thực hiện thúc đẩy bình đẳng giới trong gia đình và xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tích cực tham gia tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cộng đồng; đồng thời phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ, bảo vệ người bị bạo lực trên cơ sở giới.

10. Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang

Tăng cường tuyên truyền, phát sóng tin bài, chuyên mục, phóng sự về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, nhất là trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; đồng thời giới thiệu gương điển hình, người tốt, việc tốt, ... trong thực hiện bình đẳng giới và tuyên truyền phản bác các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới và bạo lực trên cơ sở giới nhằm răn đe, phòng ngừa.

11. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao triển khai thực hiện Kế hoạch; tham gia, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có liên quan đến công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

12. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch phối hợp liên ngành trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

Tiếp tục duy trì, nhân rộng Mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới; có giải pháp để tiếp nhận thông tin, tư vấn hỗ trợ kịp thời người bị bạo lực trên cơ sở giới.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) trước ngày 15 tháng 12.

Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ (thông qua Phòng Xây dựng chính quyền, Công tác thanh niên và Bình đẳng giới) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
- VP. UBND tỉnh: Lãnh đạo Văn phòng, P. KGVX;
- Lưu: VT, ltpdiem.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước